

3. NHÁNH 3: ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH

Thứ hai, ngày 11 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: Thơ: Giữa vòng gió thom

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả.
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ : Bài thơ nói về tình cảm của bạn nhỏ giành cho bà. Khi bà bị ốm bạn nhỏ đã biết chăm sóc bà bằng cách quạt cho bà ngủ, nhắc vịt gà không cãi nhau để cho bà ngủ ngon giấc.
- Trẻ đọc thuộc bài thơ và đọc diễn cảm.
- Trẻ thuộc thơ, đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng ngữ điệu, nhịp điệu, thể hiện tình cảm kết hợp động tác minh họa theo nội dung bài thơ.
- Giáo dục trẻ ngoan ngoãn, kính yêu ông bà, bố mẹ.
- Biết quan tâm, chăm sóc khi ông bà , bố mẹ và người thân bị ốm.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Cô thuộc và đọc diễn cảm bài thơ “Giữa vòng gió thom”.
- Đàn oocgan, máy vi tính, máy chiếu có một số hình ảnh về gia đình.
- Hình ảnh minh họa nội dung bài thơ, mô hình rối di động.
- Trang phục đóng kịch: Trang phục của bà, quần áo gà, vịt, mũ gà, vịt, nhạc đệm nội dung bài thơ.
- Đĩa nhạc một số bài hát: “Cháu yêu bà”, “Một con vịt”, “Đàn gà trong sân”.
- Quạt nan.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Giới thiệu thơ

- Cho trẻ xem tranh về gia đình trên máy chiếu.
- Đoán xem cô có hình vẽ gì?
- Cho trẻ xem gia đình có ít con (hai con).
- Cho trẻ xem tranh gia đình có đông con (bốn con).
- Các con có nhận xét gì về bức tranh gia đình ít con và gia đình đông con?
- Gia đình bạn nào có cả ông bà cùng chung sống?
- Ông bà rất yêu thương các con, các con có yêu thương ông bà không?
- Cô giới thiệu bài thơ “Có một bài thơ nói về một bạn nhỏ rất yêu bà. Khi bà bị ốm bạn đã biết lo lắng, chăm chút giấc ngủ yên tĩnh cho bà. Để biết bạn nhỏ chăm sóc bà như thế nào, các con cùng lắng nghe cô đọc bài thơ: Giữa vòng gió thơm nhé!

b. Hoạt động 2 : Dạy thơ : Giữa vòng gió thơm

- Đọc thơ cho trẻ nghe.
- Cô đọc thơ diễn cảm lần 1 kết hợp cử chỉ, nét mặt.
- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm của bạn nhỏ giành cho bà. Khi bà bị ốm bạn nhỏ đã biết chăm sóc bà bằng cách quạt cho bà ngủ, nhắc vịt gà không cãi nhau để cho bà ngủ ngon giấc.
- Cô đọc thơ lần 2 kết hợp với tranh.

* Đàm thoại:

- + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác?
- + Trong bài thơ có những ai?
- + Bạn nhỏ đã nói với bạn Gà, bạn Vịt như thế nào?
- + Thể hiện qua câu thơ nào?
- Cô gợi ý bằng những câu thơ minh họa:

“Này chú Gà Nâu

Cãi nhau gì thế?

Này chị Vịt Bầu

Chớ gào ầm ĩ!”.

- Câu thơ “Chớ gào ầm ĩ” nghĩa là như thế nào?
- Cô giảng từ khó: “Chớ gào ầm ĩ” là không nói to, làm ồn.
- Vì sao bạn nhỏ lại nhắc nhở các con vật như vật?

“Bà tở ốm rồi

Cánh màn khép rủ

Hãy yên lặng nào

Cho bà tở ngủ!”.

- Vậy bạn nhỏ đã làm gì để giúp đỡ bà? Thể hiện qua những câu thơ nào?

“Bàn tay nhỏ nhắn

Phe phẩy quạt nan”.

- Cô nói : “Em bé rất ngoan và yêu thương bà. Khi bà ốm em đã ngồi quạt cho bà ngủ”.
- Câu thơ “Phe phẩy quạt nan” nghĩa là như thế nào?
- Cô giảng từ khó: “Phe phẩy” là đưa quạt thật nhẹ tạo ra làn gió thoảng giúp cho bà ngon giấc.
- Bạn nhỏ đã nói gì với bà khi bà ngủ?

“Bà ơi hãy ngủ

Có cháu ngồi bên”.

- Khi bà ốm, cảnh vật xung quanh trở lên như thế nào?

“Căn nhà vắng vẻ

Khu vườn nặng im”.

- Có những hương thơm gì trong nàn gió bạn nhỏ quạt cho bà? Thể hiện qua câu thơ nào?

“Hương bưởi, hương cau

Lấn vào tay quạt

Cho bà nằm mát

Giữa vòng gió thơm”.

- Giải thích từ: “Lấn” là lấn vào những thứ khác khiến cho khó nhận ra, khó nhìn thấy.
- Câu thơ “Hương bưởi, hương cau/Lấn vào tay quạt” nghĩa là hương của hoa bưởi, hoa cau hòa lẫn, quyện vào với gió tạo cảm giác dễ chịu.
- Để đọc thơ được hay hơn, khi đọc các con chú ý nhận mạnh vào những từ nào? Các con thể hiện giọng nói như thế nào?
- Qua bài thơ các con thấy tình cảm của của em bé đối với bà như thế nào?
- Vậy chúng mình phải làm gì để giúp đỡ ông bà, bố mẹ?
- Giáo dục trẻ:”Các con nên học tập các bạn nhỏ trong bài thơ, luôn vâng lời ông bà, bố mẹ, biết làm các công việc vừa sức như quét nhà, nhặt rau để giúp đỡ ông bà, bố mẹ. khi ông bà , bố mẹ ốm các con chăm sóc ông bà, bố mẹ bằng những việc làm vừa sức. đặc biệt không nói to, nô đùa ồn ã khi trong nhà có người ốm nhé!”.
- + Cô cho cả lớp đọc thơ 2-3 lần.
- + Cô cho trẻ đọc thơ thi đua theo tổ, cô chú ý sửa sai cách phát âm, ngữ điệu, hướng dẫn trẻ đọc thơ diễn cảm.
- + Cho trẻ đọc thơ theo nhóm. (Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái)
- + Cho trẻ đọc thơ tập thể. (Đọc nối tiếp theo từng tổ, theo hiệu lệnh của cô)
- + Cá nhân trẻ lên đọc thơ diễn cảm. (cô chú ý động viên, khuyến khích sửa sai cho trẻ khi đọc)

c. Hoạt động3: Trò chơi đóng kịch “Hãy là bé ngoan”.

- + Cô là người dẫn chuyện, một trẻ đóng vai bà, một trẻ đóng vai em bé, một trẻ đóng vai Gà Nâu, một trẻ đóng vai Vịt Bầu.
- + Cô dẫn truyện: “Vào một buổi sáng đẹp trời, chị Gà Nâu đang đi lang thang trên sân”.
- + Gà Nâu (Vừa đi vừa hát): “Đi lang thang trong sân có con gà, có con gà. Đi lang thang trong sân có con gà, có con gà”.

“Cục ta cục tác

Tôi là mái mớ
Đẻ trứng tròn xoe
Vừa ngon vừa bổ
Mọi người đều thích”.

+ Vịt Bầu (Vừa đi vừa hát): “Một con vịt”.

“Cạc cạc Cạc cạc

Tôi là Vịt Bầu

Ngày xuống ao bơi

Đêm về đẻ trứng

Quả to, quả nhỏ

Ai cũng thích tôi”.

+ Gà Nâu và Vịt Bầu tranh luận: “Trứng của tôi bổ hơn trứng của bạn”.

+ Em bé (từ ngoài đi vào) nói: Này các bạn ơi , đừng cãi nhau nữa trứng của các bạn đều bổ. hôm nay bà tớ bị ốm rồi. Hãy im nặng nào cho bà tớ ngủ!”.

+ Gà Nâu và Vịt Bầu cùng nói: “Thế à, bà của bạn đang ốm à? Chúng mình vào thăm bà đi!”.

+ Em bé (ngồi cạnh bà, tay cầm quạt quạt cho bà).

+ Cô và các bạn còn lại đọc câu thơ dẫn “Bàn tay nhỏ nhắn ...” đến hết bài.

+ Gà Nâu và Vịt Bầu cùng nói: “Bà ốm đã lâu chưa ạ? Chúng cháu tặng bà mấy quả trứng để bà ăn cho chóng khỏe ạ!”. (+ Gà Nâu, Vịt Bầu trao trứng cho bà) để tặng bà nhé!”.

* Kết thúc: Cả lớp hát bài “Có ông bà, có ba có má”

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Một số trẻ nghi học

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên gửi video hoạt động tuyên truyền với phụ huynh qua zalo, khích lệ PH tương tác gửi bài qua zalo cho các cô.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 14:28/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc_huonghinh) - Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ ba, ngày 12 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: Dạy trẻ xem giờ đúng

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ có biểu tượng ban đầu về thời gian.
- Cung cấp cho trẻ những hiểu biết về đặc điểm của đồng hồ và biết được các chức năng của chúng: số, kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút, kim giây bé và dài nhất
- Trẻ biết xem giờ đúng: kim dài chỉ vào số 12, kim ngắn chỉ vào một số nào đó.
- Trẻ biết cách chơi, luật chơi của các trò chơi.
- Qua tiết học trẻ biết vận dụng các kiến thức vào cuộc sống
- Phát triển cho trẻ khả năng quan sát, tư duy ngôn ngữ, chú ý ghi nhớ có chủ đích và biết cách tạo giờ đúng trên đồng hồ.
- Củng cố kỹ năng làm việc theo nhóm. Trẻ chơi các trò chơi hứng thú biết kết hợp với bạn để có kết quả tốt.
- Trẻ hứng thú với tiết học và có ý thức học tập.
- Giáo dục trẻ biết quý trọng thời gian vì thời gian rất cần thiết cho con người

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Đồng hồ của cô
- Màn hình, máy chiếu
- Nhạc không lời, nhạc bài hát " Bé dậy đóng giờ", phim hoạt hình " Bé không dậy muộn", trống gõ
- Mỗi trẻ có 1 đồng hồ.
- 3 cái chuông
- Mỗi trẻ một phiếu bài tập

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ôn định tổ chức:**

- Cô cho trẻ xem bộ phim hoạt hình " Bé không dậy muộn"

+ Các con vừa được xem bộ phim gì?

+ Ai đã giúp bé không bị dậy muộn?

- Mẹ và chiếc đồng hồ đã giúp bé dậy đúng giờ và giờ học hôm nay cô sẽ dạy các con cách xem giờ đúng trên đồng hồ. Các con có thích không?

a. Hoạt động 1. Ôn nhận biết số lượng trên mặt đồng hồ

+ Các con hãy nhìn lên màn hình xem trên mặt đồng hồ có bao nhiêu chữ số?

+ Trên mặt chiếc đồng hồ có 12 chữ số và được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn, bắt đầu từ chữ số 1 đến số 12. Chúng mình cùng đọc các chữ số trên đồng hồ nào?

- Cô tặng cho mỗi bạn một chiếc đồng hồ các con đi lấy và về ngồi đội hình chữ U

+ Trên tay các con có gì?

+ Các con hãy cầm chiếc đồng hồ sang tay trái và dùng ngón chỏ của tay phải cùng kiểm tra lại các chữ số trên mặt đồng hồ?

- Cô mời các con hãy để đồng hồ ra phía sau và chúng mình cùng nhìn lên màn hình.

b. Hoạt động 2: Dạy trẻ cách xem giờ đúng

*** Hướng dẫn trẻ:**

- Ngoài 12 chữ số, trên mặt đồng hồ còn có 3 loại kim:

+ Kim dài là kim chỉ phút.

+ Kim ngắn là kim chỉ giờ.

+ Kim dài và bé nhất là kim chỉ giây.

=> Cả 3 kim đồng hồ đều quay được và quay theo chiều từ trái sang phải, từ số bé đến số lớn trên đồng hồ.

+ Các con hãy đọc các loại kim và nói tác dụng của nó theo tay chỉ của cô nhé?

- Và bây giờ cô sẽ hướng dẫn chúng mình cách xem giờ đúng. Các con chú ý nhé!

- Giờ đúng là khi: kim dài chỉ đúng vào số 12 và kim ngắn chỉ đúng vào một số bất kỳ trên mặt đồng hồ.

VD: Kim dài chỉ đúng vào số 12, kim ngắn chỉ đúng vào số 4 khi đó được gọi là 4 giờ đúng?

+ Vậy kim dài chỉ vào số 12 và kim ngắn chỉ vào số 6 thì lúc đó là mấy giờ đúng? (Tương tự các số tiếp theo... trẻ vừa nhìn giờ và đọc cùng cô)

*** Trẻ thực hiện:**

- Cô mời các con lấy đồng hồ và cùng thực hành với cô. Trước tiên chúng mình hãy điều chỉnh đồng hồ theo yêu cầu của cô

- Con ngủ dậy và đánh răng vào lúc mấy giờ? (6 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 6 giờ. Kết hợp cho trẻ quay kim đồng hồ.

- Con đi học vào lúc mấy giờ? (7 giờ) Cô quay kim đồng hồ chỉ 7 giờ. Kết hợp cho trẻ quay kim đồng hồ.

- Đến trường mấy giờ vào học chính thức? (8 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 8 giờ.

- Hoạt động ngoài trời vào lúc mấy giờ? (9 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 9 giờ.

- Vệ sinh trước khi ăn vào lúc mấy giờ? (10 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 10 giờ.

- Ăn trưa vào lúc mấy giờ? (11 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 11 giờ.

- Ngủ trưa vào lúc mấy giờ? (12 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 12 giờ.

- Hoạt động chiều vào lúc mấy giờ? (3 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 3 giờ.

- Ra về vào lúc mấy giờ? (5 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 5 giờ.

- Vậy khi đồng hồ chỉ giờ đúng thì kim dài luôn chỉ đúng vị trí số mấy? (số 12)

- Cho trẻ quay kim đồng hồ theo ý thích. Cô hỏi trẻ và kiểm tra xem ai có kết quả giống bạn

*** Trò chơi: Thi nói nhanh**

+ Cách chơi: Trên màn hình xuất hiện những chiếc đồng hồ nhiệm vụ của các con là phải nói thật nhanh xem đồng hồ đó đang chỉ mấy giờ

* Mở rộng: Ngoài xem giờ đúng ra các con còn có thể xem được các giờ khác. Ví dụ: nếu kim dài chỉ số 6, kim ngắn chỉ số 2 các con sẽ đọc là 2 giờ 30 phút, hay ...

=> Giáo dục: Khi lớn hơn các con sẽ được học thêm phút, hơn kém của giờ và tác dụng của kim giây. Còn hôm nay các con học cách xem đồng hồ đúng để giúp cho mình những gì?

c. Hoạt động 3: Luyện tập, củng cố

* Trò chơi 1 : Thi xem đội nào nhanh

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Các con hãy chia làm 3 đội nhiệm vụ của mỗi đội là

- Phương án 1: Nói số chỉ giờ với đồng hồ thích hợp

- Phương án 2: Nói các hoạt động của mình phù hợp với các giờ trong ngày

+ Luật chơi: Đội nào rung chuông nhanh nhất đội đó được dành quyền trả lời. Đội nào rung chuông nhanh và trả lời đúng sẽ được thưởng 1 bông hoa

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

- Trò chơi 2 : Ai giỏi nhất

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Trên bàn đã có những chiếc đồng hồ nhưng chưa có kim. Nhiệm vụ của các con hãy vẽ tặng chiếc đồng hồ đó kim chỉ giờ và kim chỉ phút để đồng hồ chỉ giờ đúng

+ Luật chơi: Thời gian thực hiện là một bản nhạc bạn nào chưa thực hiện xong bạn đó sẽ phải nhảy lò cò

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

* Kết thúc: Cô cho trẻ vận động bài " Bé dậy đúng giờ"

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Hai đội chơi cùng rung chuông một lúc khi tham gia trò chơi

+ *Phương án giải quyết:* Giáo viên sẽ đưa ra câu hỏi phụ để tìm ra đội được trả lời câu hỏi trước.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

.....
.....
b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ
.....
.....

.....
.....
c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ
.....
.....

HOẠT ĐỘNG CHIỀU
(Phần 1 – Dự án Steam – Làm chiếc quạt)

- Đọc thơ: Giữa vòng gió thơm
- Đàm thoại:
 - + Các con vừa đọc bài thơ gì?
 - + Bài thơ nói về điều gì?
 - + Cô lấy chiếc quạt nan ra cho trẻ quan sát, quạt cho trẻ và cho trẻ thử quạt
- Đàm thoại:
 - + Ngoài chiếc quạt nan này chúng mình còn biết có loại quạt gì?
 - Để tạo ra 1 chiếc quạt mát các con sẽ làm gì?
 - Cho trẻ xem mẫu các loại quạt
- + Hỏi trẻ: Có những loại quạt gì?
- Cô nói cho trẻ biết kế hoạch làm quạt. Yêu cầu trẻ suy nghĩ và nêu ý tưởng của dự án (sẽ định làm quạt gì và sử dụng như thế nào?)
- + Cô và trẻ cùng chuẩn bị một số đồ dùng nguyên vật liệu cho dự án ngày mai: Bìa catton, cành cây khô, que kem, ống , dây chun, giấy bìa, lon bìa, ...

- Kết thúc.

Thứ tư, ngày 13 tháng 11 năm 2024

HD STEAM: Bé làm chiếc quạt
Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ
(Phần 2 Dự án Steam: Thiết kế quạt làm mát)

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết chiếc quạt được làm từ các nguyên liệu và có nhiều kiểu quạt khác nhau.
- Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra sản phẩm
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động, cố gắng hoàn thành công việc được giao.

*** STEAM:**

S- Khoa học: Các loại quạt sử dụng được trong đời sống.

T- Công nghệ: Sử dụng Ipad, máy tính xem ảnh và video về các loại quạt, thước đo.

E- Chế tạo: Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để chế tạo ra chiếc quạt sao cho quạt có thể quạt mát được.

A- Nghệ thuật: Vẽ thiết kế quạt. Dùng các nguyên vật liệu để trang trí quạt.

M- Toán: Ôn nhận biết hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật. Định dạng khung cho từng loại quạt. Trẻ đo, cắt các cạnh của học liệu để tạo ra các bộ phận của quạt.

2. Chuẩn bị:

- Lan tre, vỏ lon coca, vỏ chai nhựa,
- Nhạc beat bài hát: chiếc quạt nan, có ông bà có ba má....
- Bìa catton, que kem, cành cây khô trẻ đã sưu tầm được, các nguyên vật liệu tự nhiên...

- Chun, vỏ chai, lon...
- Băng dính, hồ dán, kéo...
- Các đồ dùng ở giá góc Steam

3. Tiến hành

a, Hoạt động 1: Nêu vấn đề + Hoạt động 2: Khám phá và tìm giải pháp

(Đã thực hiện ở hoạt động chiều thứ 3 ngày 12/11/2024)

c, Hoạt động 3: Lên kế hoạch hoạt động

1. Ôn định tổ chức:

Cô cùng trẻ vận động theo bài hát: Có ông bà có ba má

2. Phương pháp và hình thức tổ chức:

*Nhắc lại bài học trước: Buổi chiều hôm trước cô cháu mình đã cùng tìm hiểu về các loại quạt và nguyên liệu làm quạt. Cả lớp cũng đã đồng ý với dự án làm quạt

* Trẻ nêu ý tưởng sẽ làm quạt của 3 nhóm:

- Nhóm 1: Quạt giấy
- Nhóm 2: Quạt nan
- Nhóm 3: Quạt chạy bằng chun
- Đàm thoại:

+ Con lựa chọn những nguyên vật liệu gì để làm?

+ Con định thiết kế như thế nào?

+ Con định trang trí như thế nào?

+ Con sẽ làm gì để quạt có thể làm mát?

+ Con sẽ sử dụng nó như thế nào?

*Trẻ thảo luận về đặc điểm, hình dạng quạt (M- Toán)

+ Quạt con định làm có dạng hình gì?

+ Quạt giấy có đặc điểm như thế nào?

+ Quạt nan có cấu tạo như thế nào?

+ Làm thế nào để có khung quạt được chắc chắn?

+ Quạt chạy bằng chun có những bộ phận gì?

- Làm thế nào để nó vận hành được?

- Cô yêu cầu những trẻ có lựa chọn cùng một loại nguyên vật liệu về một nhóm để thực hiện thiết kế

+ Nhóm 1: Quạt giấy

+ Nhóm 2: Quạt nan

+ Nhóm 3: Quạt chạy tự động

d, Hoạt động 4: Thiết kế

- Mỗi trẻ trong nhóm sẽ tự lựa chọn và quyết định để vẽ một bản thiết kế về chiếc quạt mà trẻ sẽ làm.

- Trẻ lên thiết kế để quạt làm mát được

- Trẻ có thể vẽ, xếp thử mô hình, cắt- dán...

- Trong quá trình trẻ vẽ, cô gợi ý thêm các họa tiết, chi tiết, vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, nét ngang, trang trí

- Khuyến khích trẻ thử nghiệm các cách thiết kế khác nhau.

* Trưng bày bản thiết kế, chia sẻ ý tưởng với bạn

- Từng nhóm chia sẻ ý tưởng với nhóm bạn khác.

- Giới thiệu về các bước thực hiện bản thiết kế, nguyên vật liệu lựa chọn, kích thước như thế nào

e, Hoạt động 5: Chế tạo (Trẻ thực hiện)

* Trẻ lựa chọn nguyên liệu và thực hiện

- Cho trẻ lựa chọn nguyên vật liệu để trẻ làm quạt
- Cô quan sát, lắng nghe cách trẻ làm và gợi ý cho trẻ nếu gặp khó khăn
- Cô hướng dẫn trẻ đo, cắt các học liệu. Nếu trẻ lựa chọn tấm bìa hoặc giấy màu có sẵn dạng hình để làm thì cần gọi tên hình và nêu đặc điểm của hình

f, Hoạt động 6: Đánh giá

* Trưng bày sản phẩm:

- Cho trẻ trưng bày, triển lãm sản phẩm để trẻ chia sẻ và đánh giá sản phẩm với bạn trong nhóm và trước cả lớp.
- Cô cho trẻ nói về chiếc quạt trẻ đã làm và hỏi trẻ:
 - + Quạt này được gọi là quạt gì?
 - + Được làm bằng chất liệu gì?
 - Nếu được cải tiến con sẽ làm như thế nào?
 - Cô khen ngợi khích lệ trẻ.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Tất cả quạt của trẻ đều hoàn thiện tuy nhiên tiêu chí làm mát thì trẻ chưa thử được vì độ kết dính của học liệu chưa khô
- + **Phương án giải quyết:** cho trẻ bàn bạc phương án giải quyết và lựa chọn cách giúp quạt khô mà không bị ảnh hưởng tới cấu tạo đã thiết kế

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 14:28 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc_huongith) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ năm, ngày 14 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: VĐCB: Bật xa 40 – 50cm

Lĩnh vực phát triển: Thể chất

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên vận động, biết dùng sức chân để nhún bật xa, chân chạm đất bằng 2 nửa bàn chân và cả bàn chân.
- Trẻ biết cách chơi và luật chơi để chơi trò chơi.
- Trẻ có kỹ năng nhún bật bằng 2 nửa bàn chân, khi bật không chạm vào vạch, biết đưa tay ra trước để giữ thăng bằng.
- Trẻ có kỹ năng hợp tác với bạn, kỹ năng làm việc nhóm.
- Trẻ hứng thú chơi các trò chơi.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- + Xắc xô
- + Bóng bay, rô đưng bóng.
- Hai đường bật chiều rộng 40cm (đường sỏi), một con đường rộng 50cm (đường cỏ)

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Kẹp: 35 cái, túi: 35 cái, mô hình 2 bể cá bằng hộp nhựa trong suốt có các vạch định mức.
- Bài hát: Cả nhà thương nhau; Gia đình nhỏ hạnh phúc to; Nhà mình rất vui”. Nhạc trò chơi.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Khởi động

- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi: đi thường, đi gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm kết hợp với nhạc

b. Hoạt động 2: Trọng động

- Bài tập phát triển chung
- + Tay: Hai tay giang ngang gập khuỷu tay, ngón tay chạm vai (2l x8n)
- + Bụng: Hai tay lên cao, cúi người tay chạm mũi chân (2l x8n)
- + Chân: Đá từng chân về phía trước, 2 tay chống hông. (2l x8n)
- + Bật: Bật chụm tách chân, tay giang ngang (4l x8n) (ĐTNM)
- Vận động cơ bản: Bật xa 30- 35 cm
- Cô giới thiệu tên vận động.
- + Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích
- + Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác:
 - TTCB: Cô đứng trước vạch xuất phát, ở tư thế chuẩn bị, hai chân cô đứng tự nhiên, gối hơi khuỵu, đưa tay từ phía trước ra sau. Khi có hiệu lệnh cô dùng sức của chân bật mạnh về phía trước, chạm đất nhẹ bằng hai chân (từ mũi chân đến cả bàn chân, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng) . Bật xong cô đi về cuối hàng .
- Gọi 2 cháu khá lên tập
- Cả lớp tập - tổ tập (Cô bao quát sửa sai)
- Gọi những cháu tập chưa đúng tập lại.
- Cô cho 2 tổ tập dưới dạng thi đua.
- Hỏi trẻ tên vận động vừa học.
- + Trò chơi vận động: Ai nhanh nhất
- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi:
 - + Cách chơi: Cô đã chuẩn bị rất nhiều bóng bay và nhiệm vụ của hai đội đó là sẽ đưa quả bóng này đến vạch đích hai bạn một sẽ dùng bụng hoặc dùng đầu để đưa quả bóng này về vạch đích.
- + Luật chơi: Không được dùng tay đỡ bóng,

không được làm rơi bóng nếu làm rơi thì coi như quả bóng đó không được tính. Thời gian sẽ tính theo bản nhạc, bản nhạc kết thúc là trò chơi kết thúc, Đội nào mang được nhiều bóng về nhất sẽ là đội chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét và tuyên bố đội thắng cuộc.

c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập.

- Kết thúc: Cho trẻ ra sân chơi.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Một số trẻ không chụm được 2 chân để bật tiến xa về phía trước

+ *Phương án giải quyết:* Giáo viên cho trẻ tập làm éch nhảy tự do

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.sms.edu.vn lúc 14:22/15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc.juonqjth) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ sáu, ngày 15 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: Bé trao gửi yêu thương

Lĩnh vực phát triển: TC- KNXH

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận biết cảm xúc, tình cảm yêu thương của mình với mọi người, biết ý nghĩa của tình yêu thương .
- Trẻ biết thể hiện tình cảm và nói lời yêu thương của trẻ với mọi người xung quanh.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, tập nói một số mẫu câu giao tiếp có văn hóa, thể hiện lời nói yêu thương.
- Giáo dục trẻ yêu thương, tôn trọng người thân trong gia đình và mọi người xung quanh.
- Biết thể hiện lời nói yêu thương, tích cực với mọi người xung quanh.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện

Chuẩn bị của cô

- Máy tính.
- Vi deo: Một câu nói dịu dàng
- Hình ảnh về những tình huống yêu thương và chưa có tình yêu thương.
- Nhạc không lời bài “Giai điệu về mẹ”, nhạc bài “Mẹ ơi có biết, ngày đầu tiên đi học, ba ngọn nến lung linh”.

Chuẩn bị của trẻ

- Tranh ảnh về gia đình.
- Tâm thế thoải mái trước giờ học.
- Trang phục gọn gàng.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Mảnh ghép yêu thương

- Cho trẻ nghe hát bài “ Em yêu ai?”
 - Bạn nhỏ trong bài hát yêu những ai?
 - Thế còn các con, các con yêu ai? (cô hỏi 2 -3 trẻ)
 - Cô giới thiệu trò chơi: Mảnh ghép yêu thương
 - Cô nêu cách chơi, luật chơi
 - + Cách chơi : Cô chia lớp thành 3 nhóm, nhiệm vụ của các nhóm ghép các mảnh tranh rời thành một bức tranh hoàn thiện sau đó đem bức tranh dán lên bảng.
 - + Luật chơi : Các nhóm phải hoàn thiện và nói đúng nội dung trong bức tranh.
 - Cô tổ chức cho trẻ chơi
 - Nhận xét trò chơi
 - Cô khái quát lại: Các con ạ, một người biết quan tâm, chia sẻ đến người khác là một người có trái tim yêu thương. Còn người không biết quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ người khác là người có trái tim ích kỉ đấy.
- Các con muốn mình là người có trái tim yêu thương hay ích kỉ? Vậy làm thế nào để có một trái tim yêu thương? Hôm nay cô con mình cùng chia sẻ về trái tim yêu thương, làm cách nào để thể hiện tình yêu thương nhé!

b. Hoạt động 2: Ý nghĩa của tình yêu thương

- Các bức tranh của 3 nhóm đã thể hiện tình cảm ba, mẹ, ông, bà anh ,chị đối với nhau rất thân thiết.
- Vậy ai kể về gia đình mình cho cả lớp nghe?
- Cô khái quát lại: Các con rất may mắn vì được nhận tình yêu thương của cả cha và mẹ. Cô biết có một bạn nhỏ kém may mắn hơn chúng ta, bạn ấy bị mồ côi cha mẹ từ nhỏ. Không biết cuộc sống của bạn ấy như thế nào chúng mình cùng theo dõi đoạn phim về bạn nhỏ đó nhé!

- Cho trẻ xem đoạn phim về một tình huống giao tiếp với chủ đề phim “Một câu nói dịu dàng”
- Trò chuyện về nội dung đoạn phim:
 - + Các con vừa xem đoạn phim gì? Đoạn phim nói về ai?
 - + Cuộc sống của cậu bé mồ côi như thế nào?
 - + Mọi người xung quanh có thái độ như thế nào với cậu bé ?
 - + Cậu bé cảm thấy như thế nào trước những lời nói đó?
 - + Ai đã làm cho cậu bé vui trở lại?
 - + Cô gái đã nói gì với cậu bé? (Cho trẻ nhắc lại lời của cô gái)
 - + Khi được cô gái khen như vậy cậu bé mồ côi thấy như thế nào?
 - + Vì sao câu nói đó khiến cậu bé trở lên vui hơn, lạc quan hơn, yêu đời hơn?
 - + Theo con, con sẽ làm gì với cậu bé?
- Cô khái quát: Trong cuộc sống hàng ngày chúng ta sử dụng rất nhiều lời nói yêu thương là những lời nói xuất phát từ tình yêu thương mà nó làm cho người khác cảm thấy vui hơn, tự tin hơn, yêu đời hơn.
- Vậy theo các con tại sao hàng ngày cần phải nói lời yêu thương với nhau?
- Lời nói yêu thương cần thiết nhất vào khi nào?
- Vậy khi cha, mẹ đi làm về mệt, các con sẽ làm gì và nói với cha mẹ như thế nào?
- Cô khái quát: Lời nói yêu thương cần sử dụng ở mọi lúc, mọi nơi. Và các con nhớ dành tình cảm yêu thương và nói những lời yêu thương đến những mọi người xung quanh mình để cuộc sống vui tươi hơn
- Bây giờ cô có rất nhiều tình huống vô cùng thú vị và hấp dẫn khác muốn các con hãy dùng những lời nói và hành động yêu thương để giải quyết các tình huống đó.
 - * Tình huống 1: Trong gia đình có ông hoặc bà bị ốm, các con sẽ làm gì và có những lời nói yêu thương như thế nào?
 - * Tình huống 2: Ở lớp có một bạn khóc, bị ngã các con sẽ làm gì để an ủi bạn?

*Tình huống 3: Khi mẹ đi làm về mệt các con phải làm gì để thể hiện tình yêu thương đối với mẹ?

- Cô hỏi ý tưởng các trẻ khác và khái quát lại các tình huống.

- Hôm nay cô thấy lớp mình đã biết thể hiện tình yêu thương đối với mọi người bằng lời nói yêu thương rồi. Cô tin chắc rằng các con sẽ trở thành người con ngoan trò giỏi được ông bà, bố mẹ, cô giáo yêu mến.

c. Hoạt động 3: Cảm nhận về tình yêu thương

- Bây giờ, cô muốn các con hãy nhắm mắt lại, chúng mình thả lỏng cơ thể, thư giãn trong bản nhạc. Các con hãy tưởng tượng các con đang được đứng ở một nơi đầy ánh sáng màu hồng đang nhảy múa, các con cùng hòa mình vào luồng ánh sáng đó, nở một nụ cười. Sau đó các

con hãy từ từ mở mắt ra trở về với bài học của chúng ta.

- Các con thấy thế nào? (Cô cho trẻ nói lên cảm nhận của mình)

d. Hoạt động 4: Trò chơi “Trái tim yêu thương”

- Cách chơi: Trên bảng cô có các hình ảnh thể hiện tình yêu thương, và những hành động chưa có tình yêu thương, nhiệm vụ của 3 đội đi qua con đường yêu thương lên tìm và gắn trái tim yêu thương của đội mình vào những hình ảnh thể hiện tình yêu, và trái tim màu đen giành cho hình ảnh không có tình yêu thương.

- Luật chơi: mỗi bạn chỉ được tìm và gắn một trái tim tương ứng một hình ảnh ở mỗi lần chơi . Đội nào gắn đúng và được nhiều nhất đội đó sẽ chiến thắng và giành được trái tim yêu thương của cô đấy

- Cô bao quát trẻ chơi, nhận xét và tuyên dương trẻ.

- Cô và trẻ hát múa bài : Thiên đàng búp bê”

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Trẻ dán được số trái tim bằng nhau

+ *Phương án giải quyết:* Giáo viên sẽ đưa ra câu đố để trẻ hai đội trả lời. Đội nào trả lời đúng đội đó sẽ dành chiến thắng

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....
b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....
c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ : GIA ĐÌNH

Nhánh 3: Đồ dùng gia đình

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 11/11/2024 đến ngày 15/11/2024

NGƯỜI THỰC HIỆN

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

**BGH KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TÀI LIỆU ĐÃ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống Học Đường Việt Nam ngày 14/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương - Phòng Quản lý Chất lượng Giáo dục

